

**TỦ SÁCH
PHÁP LUẬT**

HOÀNG THÙY

HỎI ĐÁP PHÁP LUẬT

**VỀ NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI**



NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

MÃ SỐ: TPC - 12 - 25

805-2012/CXB/11-268/TP

HOÀNG THÙY

**HỎI ĐÁP PHÁP LUẬT
VỀ NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI**

**NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP
HÀ NỘI - 2012**

LỜI GIỚI THIỆU

Ngân hàng thương mại đã hình thành, tồn tại và phát triển hàng trăm năm gắn liền với sự phát triển của kinh tế hàng hóa. Sự phát triển của hệ thống ngân hàng thương mại có tác động rất lớn đến quá trình phát triển của nền kinh tế hàng hóa, ngược lại kinh tế hàng hóa phát triển mạnh mẽ đến giai đoạn cao nhất là nền kinh tế thị trường thì ngân hàng thương mại cũng ngày càng được hoàn thiện và trở thành định chế tài chính không thể thiếu được.

Nhằm giúp người dân tìm hiểu các quy định pháp luật về chế định ngân hàng thương mại, Nhà xuất bản Tư pháp xuất bản cuốn ***“Hỏi đáp pháp luật về ngân hàng thương mại”***. Cuốn sách cung cấp cho bạn đọc những kiến thức cơ bản về cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành, kiểm soát cũng như các hoạt động... của ngân hàng thương mại theo những quy định pháp luật mới nhất hiện nay.

Xin giới thiệu cùng bạn đọc!

Hà Nội, tháng 8 năm 2012

NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Khái niệm ngân hàng, ngân hàng thương mại được hiểu như thế nào?

Khoản 2, 3 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định ngân hàng là loại hình tổ chức tín dụng có thể được thực hiện tất cả các hoạt động ngân hàng theo quy định của Luật này. Theo tính chất và mục tiêu hoạt động, các loại hình ngân hàng bao gồm ngân hàng thương mại, ngân hàng chính sách, ngân hàng hợp tác xã.

Ngân hàng thương mại là loại hình ngân hàng được thực hiện tất cả các hoạt động ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của Luật này nhằm mục tiêu lợi nhuận.

2. Ngân hàng thương mại trong nước được tổ chức dưới những hình thức nào?

Theo quy định tại Điều 6 Luật Các tổ chức tín dụng thì ngân hàng thương mại trong nước được

thành lập, tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, trừ trường hợp ngân hàng thương mại nhà nước được thành lập, tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ. Ngân hàng thương mại cổ phần là ngân hàng thương mại được thành lập, tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần.

3. Theo quy định của pháp luật hiện hành ngân hàng 100% vốn nước ngoài, ngân hàng liên doanh có phải là ngân hàng thương mại hay không? Khái niệm của các loại hình ngân hàng này?

Theo quy định tại khoản 4, 5 Điều 2 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng nhà nước quy định về việc cấp giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam (*Thông tư số 40/2011/TT-NHNN*) thì:

- Ngân hàng 100% vốn nước ngoài là ngân hàng thương mại được thành lập tại Việt Nam với 100% vốn điều lệ thuộc sở hữu của tổ chức tín dụng nước

I. Những quy định chung

ngoài; là pháp nhân Việt Nam, có trụ sở chính tại Việt Nam. Ngân hàng 100% vốn nước ngoài được thành lập, tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên có chủ sở hữu là một ngân hàng nước ngoài hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trong đó phải có một ngân hàng nước ngoài sở hữu 50% vốn điều lệ.

- Ngân hàng liên doanh là ngân hàng thương mại được thành lập tại Việt Nam, bằng vốn góp của Bên Việt Nam (gồm một hoặc nhiều ngân hàng Việt Nam) và Bên nước ngoài (gồm một hoặc nhiều ngân hàng nước ngoài) trên cơ sở hợp đồng liên doanh; là pháp nhân Việt Nam, có trụ sở chính tại Việt Nam. Ngân hàng liên doanh được thành lập, tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên nhưng không quá 05 thành viên, trong đó một thành viên và người có liên quan không được sở hữu vượt quá 50% vốn điều lệ.

4. Quyền hoạt động và quyền tự chủ hoạt động được pháp luật quy định như thế nào để bảo vệ quyền lợi của ngân hàng thương mại?

Theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 Luật Các tổ

chức tín dụng thì quyền tự chủ hoạt động và quyền hoạt động của ngân hàng thương mại được quy định như sau:

- Ngân hàng thương mại có quyền tự chủ trong hoạt động kinh doanh và tự chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh của mình. Không tổ chức, cá nhân nào được can thiệp trái pháp luật vào hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại.

- Ngân hàng thương mại có quyền từ chối yêu cầu cấp tín dụng, cung ứng các dịch vụ khác nếu thấy không đủ điều kiện, không có hiệu quả, không phù hợp với quy định của pháp luật (Điều 7).

- Tổ chức có đủ điều kiện theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy phép thì được thực hiện một hoặc một số hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.

- Nghiêm cấm cá nhân, tổ chức không phải là tổ chức tín dụng thực hiện hoạt động ngân hàng, trừ giao dịch ký quỹ, giao dịch mua, bán lại chứng khoán của công ty chứng khoán (Điều 8).